



Dép Râu, Ngày Về

Nguyễn Bá Chối

Sau ngày 30 tháng Tư năm 1975, hấn “được Cách Mạng khoan hồng nhân đạo tập trung để bảo vệ tính mạng cho, vì nếu để ở ngoài sẽ bị nhân dân trả thù”. Huyện Củng Sơn thuộc tỉnh Tuy Hòa là vùng hoạt động của “Cách Mạng” trước 75. Lúc mới “nhập môn” giữa vùng rừng núi này, mỗi lần đi ra ngoài “học tập lao động để sau này trở về không còn bóc lột như thời Mỹ Ngụy nữa, mà biết tự mình làm ra của cải vật chất hầu nuôi sống bản thân, gia đình và đóng góp cho xã hội”, hấn nơm nớp sợ đồng bào địa phương có tiếng là dân Cách Mạng, sẽ trả thù (thù gì thì hấn không biết), nếu họ bắt gặp và nhận ra hấn là “ngụy quân”.

Một hôm, trên đường đi “lao động là vinh quang” ngang qua khu chợ, có mấy người dân chạy theo đoàn tù binh. Hấn lo lo; đang lúc chuẩn bị tinh thần chịu trận “nhân dân trả thù” thì có người dí vào túi áo hấn gói thuốc lá Sông Cầu. Đó là một nhân dân hoàn toàn xa lạ. Hấn sững sờ, chưa kịp nói lời cảm ơn thì người đàn bà ân nhân đã lách vội vào đám đông như tìm đường chạy trốn. Từ đó về sau, nhiều người trong đám tù và hấn lâu lâu lại được “nhân dân trả thù” như thế; khi cục đường mía, lúc miếng kẹo lạc.

Lại một hôm, đám tù được thả lỏng phân tán mạnh ai nấy tự đi tìm... cỗ tranh để cắt (về lợp nhà). Hấn được một phụ nữ quần áo vá đùm vá đụp mặt hốc hác, chạy đến trước mặt, mắt dáo dác ngó trước ngó sau một vòng rồi dí vào tay cho cái bánh ú làm bằng bột củ sắn mì với nhân hạt mít. Chị ta nói “Anh ăn cho đỡ đói. Bây giờ chúng tôi mới hiểu ra..., và thương các anh quá”.

Không thấy “Nhân dân trả thù” mà chỉ gặp nhân dân “thương các anh quá”, nhưng Cách Mạng vẫn nhất quyết tiếp tục “bảo vệ tính mạng cho Ngụy quân ngụy quyền, những kẻ có tội với nhân dân mà lấy hết trúc Trường Sơn làm bút, lấy sạch nước Biển Đông làm mực cũng tả không xiết”. Tháng lại tháng. Năm qua năm. Đêm đêm nằm nệm cối đến ngộp thở trong những dãy nhà được bao bọc bởi nhiều lớp kẽm gai xen kẽ lớp xương rồng rồi lớp mìn bẫy, lớp hầm chông. Ngày ngày đi ra ngoài làm đủ thứ công việc của người tù khổ sai. Khi đi lẫn lúc về, đoàn tù binh phải dừng lại nơi cổng ra vào để lính gác đếm. Đi, đếm rất mau; về, vừa đếm vừa khám xét khắp người tù xem có lặn theo trong túi áo thất lưng con cóc con nhái, con rắn con rít, hay cọng rau nạm cỏ (như cỏ sam heo ăn được là tù ăn được)... gọi chung là những thứ “cải thiện linh tinh” bị cấm ngặt, nên trong khi chờ đợi, cứ phải ứa gan với cái bảng đồ to tổ chảng trước mặt treo vắt ngang giữa hai cái lỗ cốt chằm chằm hai bên cửa ra vào, có hàng chữ màu vàng khè “Không có gì quý hơn Độc Lập Tự Do” phía trên hàng chữ “Trại Cải Tạo A30”. Mỗi lần như thế, hấn lại hình dung ra cảnh tú bà cho treo trước cửa nhà chứa của mụ, cái băng trắng chữ đỏ “Chữ Trinh đáng giá ngàn vàng”.

“Ngày như lá tháng như mây”, chỉ là với thế giới bên ngoài. Nhất nhật tại tù thiên thu tại ngoại. Hấn thường bày tỏ rằng, nhờ Ông Trên phù hộ hấn mới qua khỏi hơn 2500 cái “thiên thu tại ngoại”, để có ngày được “Cách mạng khoan hồng” cấp cho tờ “Giấy Ra trại”. Trên đường về với gia đình tận vùng Cao Nguyên, hấn phải ghé lại Nha Trang để chờ mua vé xe cho chặng đường cuối. Hấn đi lang thang để nhìn lại cảnh cũ người xưa nơi thành phố mà hấn đã qua nhiều thời kỳ gắn bó. Thuở nhỏ “du học”; lớn đi thi Tú Tài; mấy tháng học Không Trợ tại Trường Không Quân, và những lần “quá cảnh” trên đường đi đi về về. Người thiếu nữ đầu tiên đi qua đời hấn cũng từ bãi thùy dương cát trắng này. Nha Trang đã là một phần đời hấn.

Hấn đi ngang quầy bán thuốc lá lẻ bên lề đường Nguyễn Hoàng. Bỗng dưng hấn nhớ và thèm một điều thuốc CAPSTAN ngày nào. Sau khi tính nhẩm và chắc chắn số tiền Trại cải tạo cấp cho theo tiêu chuẩn nhà nước làm “của ăn đi đường” còn đủ để mua được hai điều thuốc lá Song Long (hấn biết giá thuốc vì Trại thỉnh thoảng có mua giùm cho những ai có tiền cần mua), hấn mạnh bạo tiến đến phía quầy bán thuốc. Đã gần bảy năm, nay hấn mới được thấy lại nụ cười chào khách của những người bán thuốc lá bên đường mà trước kia hấn thường gặp. Hấn hân hoan như vừa tìm lại được một điều gì quý hóa đã mất từ lâu lắm. Nhưng bỗng dưng hấn chùng hững khi thấy mặt cô gái bỗng nhiên tối sầm lại và tỏ vẻ dừng đứng với khách. Hấn ngạc nhiên trước thái độ thay đổi đột ngột của cô gái. Hấn kiểm điểm lại mình, và định ninh mình không hề có cử chỉ khiếm nhã nào hay nói năng gì khác ngoài lời hỏi mua thuốc lá. Hấn sức nhớ lúc này cô gái có liếc mắt xuống đôi chân hấn. Hấn chợt thoáng “lý đoán” ra nguyên nhân. Nhìn thẳng vào mặt cô bán thuốc, với vẻ nghiêm trang, hấn nói :

- Anh vừa từ trại Cải tạo ra, đang trên đường về, nên đành phải mang đôi dép này.

Khi hấn vừa mới nói đến “Anh vừa từ trại cải tạo ra”, cặp mắt cô gái sáng lên và đôi má cô ửng hồng, nhếch

lên để lộ ra cái núm đồng tiền. Hình như cô muốn nói điều gì mà không cất lên được. Cô luống cuống lấy trong hộc ra gói thuốc Hoa Mai còn nguyên rồi bằng hai tay đưa lên sát ngực hẳn, với ánh mắt thương cảm trĩu mền:

- Anh cầm lấy, em biếu anh. Rất tiếc không còn thuốc trước 75.

Hắn đã bỏ hút thuốc từ lâu, nhưng vẫn nhớ mãi gói thuốc của ba mươi năm về trước. Mỗi tháng Tư về, hắn lại càng thấy món nợ hắn mắc mỗi to hơn. Không phải nợ cái gói thuốc lá cô gái biếu. Nhưng là nợ chính cuộc đời cô mà hắn đã không bảo vệ được. Để ít ra cô khỏi phải nhìn thấy những đôi dép Tháng Tư.

Nguyễn Bá Chổi